

Bản án số: /2020/HSST
Ngày: 10/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thúy Hằng**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Văn Thỉnh**

Ông **Nguyễn Vũ Hòa**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa:* Ông – **Bùi Tất Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 16/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020//HSST- QĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Văn D**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 06/11/1993.

NĐKHKT: xóm M, xã KL, huyện KB, tỉnh HB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn D, sinh năm 1972 (đã chết) con bà Bùi Thị D, sinh năm 1972; gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 26/12/2019 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội với mức tiền phạt là: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Bị cáo bị tạm giam giữ từ ngày 22/10/2019 tại Nhà tạm giữ công an huyện Kim Bôi.

2. Họ và tên: **Bùi Văn V**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 09/11/1986.

NĐKHKT: xóm M, xã KL, huyện KB, tỉnh HB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn E, sinh

năm 1959 (đã chết) con bà Quách Thị Ph , sinh năm 1957 (đã chết); gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ : Bùi Thị D , sinh năm 1981; Con: Có 2 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam giữ từ ngày 22/10/2019 tại Nhà tạm giữ công an huyện Kim Bôi.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Giới, sinh năm 1987.

NĐKHKT: xóm M, xã KL, huyện KB, tỉnh HB

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/10/2019 Bùi Văn V, đến nhà anh Bùi Văn Ph , trú tại: xóm M – K L – KB – HB để nộp tiền điện cho gia đình. Tại đây V gặp Bùi Văn D, người cùng xóm. Sau khi nộp tiền điện V còn thừa 160.000 đồng. V có rủ D đi mua dây thép buộc để phục vụ xây D, V dùng xe mô tô biển kiểm soát 29L2 – 1663, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh (xe mượn của anh Bùi Văn Giới, sinh năm; 1987 là người cùng xóm) để chở D. Khi đi đến địa phận xóm Trờ – Hợp Kim – Kim Bôi – Hòa Bình, V có nói với D “Mày còn tiền không đi vào Lạc Sơn lấy “hàng” đi” từ hàng có nghĩa là ma túy hêrôin. D hỏi lại V “Thế anh còn tiền không” V trả lời “ Tao còn có một trăm sáu mươi nghìn” D đồng ý V tiếp tục điều khiển xe đến khu vực chợ Bãi Xe – Nam Thượng – Kim Bôi – Hòa Bình, V dừng xe và đi vào một cửa hiệu thuốc tây mua một xi-lanh kim tiêm và một lọ nước cất rồi tiếp tục ra xe chở D đi theo hướng Kim Bôi đi Lạc Sơn. Khi đi đến địa phận xóm Cỏ - Mỹ Thành – Lạc Sơn – Hòa Bình, V dừng xe đưa cho D 100.000 đồng rồi bảo D đứng đợi để V đi mua nước uống sau quay lại thì D có nói với V có một trăm nghìn định để mua thẻ nhưng để mua ma túy luôn. Khi cả hai đang uống nước thì có một người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô đi đến dừng gần D và V, D có hỏi “Bác có hàng không” người đàn ông lạ mặt bảo “Có”, D bảo “Em có hai trăm”, D đưa cho người đàn ông lạ mặt 200.000 đồng, người đó đưa cho D hai gói nhỏ gói bằng tờ giấy trắng có dòng kẻ rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng trung tâm huyện Lạc Sơn. Sau khi lấy “hàng” xong V điều khiển xe chở D đi theo hướng Kim Bôi đi Lạc Sơn được khoảng 20m D đưa cho V một gói nhỏ, V dừng xe cho gói nhỏ vào ví và để vào túi quần phía sau bên phải, rồi điều khiển xe đi tiếp được khoảng 500m thì dừng lại, cả hai vào một nhà không có người ở bên trái đường hướng từ Lạc Sơn đi Kim Bôi để sử dụng ma túy. V sử dụng một phần nhỏ ma túy bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể, D sử dụng một phần nhỏ ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong V cất phần còn lại vào ví để túi quần sau bên phải, D cất phần còn lại trong ốp điện thoại rồi cho

vào túi quần trước bên phải đang mặc. Sau đó V tiếp tục điều khiển xe mô tô chở D đi về đến địa phận xóm Cuối – Cuối Hạ - Kim Bôi – Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Bôi. Kiểm tra phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ số ma túy còn lại của D và V cất giấu trong người.

Tại Kết luận giám định số: 292/KLGD-CAT-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- *Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong niêm phong số 01 ghi tên Bùi Văn V gửi giám định có khối lượng 0,08g (không thấy không tám gam), là ma túy, loại Heroine.*

- *Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong niêm phong số 02 ghi tên Bùi Văn D gửi giám định có khối lượng 0,12g (không thấy mười hai gam), là ma túy, loại Heroine.*

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy tổng trọng lượng hai gói ma túy thu của D và V là 0.2 gam heroin.

Cáo trạng số 06/CT – VKS ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi giữ quyền công tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn V. Đề nghị Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị tuyên bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Bùi Văn D từ 18 đến 24 tháng tù, xử phạt Bùi Văn V từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy tang vật là heroin thu giữ của các bị cáo theo quy định pháp luật.

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Bùi Văn D: Đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị. Không có ý kiến tranh luận.

Ý kiến của bị cáo Bùi Văn V: Đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị. Không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo V, D đã khai nhận: Sau khi đi nộp tiền điện cho gia đình còn thừa tiền, do bị cáo và D đều là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo V đã rủ D đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. D đồng ý, V sử dụng xe mô tô chở D đi vào địa phận xóm Cỏ - Mỹ Thành – Lạc Sơn – Hòa Bình tìm mua ma túy. V và D mỗi bị cáo góp 100.000 đ để mua ma túy. Tại đây D và V đã mua 200.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết được hai gói nhỏ ma túy. D đưa cho V một gói nhỏ, các bị cáo điều khiển xe đi về, trên đường về có ghé vào một nhà hoang ven đường sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại các bị cáo cất giấu trong người đi về đến địa phận xóm Cuối – Cuối Hạ - Kim Bôi – Hòa Bình thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng qua giám định thu của Bùi Văn V có khối lượng 0,08g, thu của Bùi Văn D có khối lượng 0,12g, tổng khối lượng cả hai gói là 0,2 gam là ma túy, loại Heroine.

Xét lời nhận tội của các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa .

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc

tàng trữ, sử dụng ma túy là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét các bị cáo rủ nhau cùng đi mua ma túy về sử dụng và cùng góp tiền mỗi bị cáo 100.000 đồng để mua chung. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm đối với tổng số ma túy các bị cáo đã tàng trữ là 0,2gam heroin và phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò ngang nhau trong vụ án.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho các bị cáo tại huyện Lạc Sơn. Quá trình điều tra không xác định được cụ thể là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý, HĐXX không xét.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ cận nghèo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS có thể áp dụng cho bị cáo, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tàng trữ để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29L2 – 1663, nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh. Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu tra cứu đối với chiếc xe, kết quả xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật. Cơ quan điều tra xác định là xe bị cáo V mượn của anh Bùi Văn G, sinh năm; 1987 trú tại Xóm M – xã KL – HB. Anh G có đơn xin lại tài sản, cơ quan điều tra đã xử lý trả vật chứng trả lại cho anh Bùi Văn G theo quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ – CQĐT ngày 25/12/2019. Tại phiên tòa anh Bùi Văn Giới khai nhận đã mua chiếc xe của một hiệu sửa xe máy với giá 1.500.000 đồng có đầy đủ giấy tờ xe, không làm giấy tờ mua bán. nên tòa không đề cập xử lý.

Vật chứng là heroin, là vật thuộc loại nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, chứng minh thư nhân dân, giấy phép lái xe của bị cáo Bùi Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trả lại cho bị cáo; ví da màu vàng đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen và thẻ sim đã cũ thu của Bùi Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo D theo quy định tại điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn V, Bùi Văn D** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo **Bùi Văn V** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/10/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo **Bùi Văn D** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/10/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt ghi “**MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY**”, ghi số thông báo kết luận giám định: 292 ngày 25/10/2019, tên đối tượng: **Bùi Văn V** và **Bùi Văn D**, mép dán có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký các thành phần niêm phong, bên trong có chứa mẫu vật chất ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví da màu vàng cũ đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo **Bùi Văn V**: 01 Chứng minh thư nhân dân số: 113402072 mang tên **Vũ Văn V**; 01 giấy phép lái xe mang tên **Bùi Văn V**.

* Trả lại cho bị cáo **Bùi Văn D**: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu **Xiaomi** màu đen có 01 thẻ sim điện thoại.

(Hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo **Bùi Văn V, Bùi Văn D** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Thỉnh

Nguyễn Vũ Hòa

Nguyễn Thúy Hằng

4. Về án phí: Căn cứ điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Bùi Văn V, Bùi Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB.
- VKSND tỉnh Hòa Bình.
- VKSND H.Kim Bôi.
- Công an H.Kim Bôi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THA Hình sự (02 bản)
- Chi cục THADS H.Kim Bôi
- Bị cáo;
- Lưu HS + VT.

Nguyễn Thúy Hằng